

Bản án số: 53/2019/HNGĐ-ST  
Ngày 19-11-2019  
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Ngọc Sinh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Minh Toàn

Bà Bùi Thị Hương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 222/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh LTD; địa chỉ: Số 30 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị LTBY; địa chỉ: Số 30 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Theo Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 7 năm 2019, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh LTD trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh LTD và chị LTBY kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND phường B, quận C, thành phố Hải Phòng vào ngày

09-12-2012. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2013, hai bên phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần, nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Đến tháng 10-2013, chị LTBY bỏ nhà đi đâu không rõ, không liên lạc và không có tin tức gì từ đó đến nay. Anh cùng gia đình nhiều lần tìm kiếm, nhưng không có thông tin gì về chị LTBY. Do vậy, anh đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tuyên bố chị LTBY mất tích. Ngày 20-6-2019, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 04/2019/QĐST-DS đối với chị LTBY. Nay, anh đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng giải quyết cho anh được ly hôn chị LTBY.

Về con chung: Hai bên có 01 con chung là cháu D, sinh ngày 20-4-2012. Ly hôn, anh yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu chị LTBY cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn chị LTBY vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ trình tự, thủ tục tố tụng, trong đó thụ lý vụ án, xác định người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Tòa án chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và ra quyết định mở phiên tòa đúng thời hạn theo quy định Điều 220 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật. Do vậy, Tòa án thụ lý, giải quyết, xét xử vắng mặt bị đơn, bảo đảm quy định điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, anh LTD được ly hôn chị LTBY, giao anh LTD trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, không giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả thảo luận, Hội đồng xét xử nhận định:

### **Về thủ tục tố tụng:**

[1] Tòa án thụ lý, giải quyết tranh chấp về ly hôn, nuôi con, bảo đảm quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tòa án thông báo, cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn chị LTBY vắng mặt tại nơi cư trú, trong đó tiến hành niêm yết Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải hai lần, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, bảo đảm quy định Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa xét xử lần thứ hai, bị đơn chị LTBY tiếp tục vắng mặt, nên cần chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về việc xét xử vắng mặt bị đơn, phù hợp quy định điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

### **Về nhận định các tình tiết của vụ án:**

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh LTD và chị LTBY đăng ký kết hôn tự nguyện, hợp pháp. Ngày 20-6-2019, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 04/2019/QĐST-DS đối với chị LTBY. Trên cơ sở xem xét toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đại diện Cơ quan Quản lý nhà nước về gia đình, trẻ em tại địa phương, phù hợp với trình bày của đương sự, thể hiện quan hệ giữa vợ, chồng đương sự trong tình trạng trầm trọng, không còn tình nghĩa vợ chồng, tình trạng cuộc sống ly thân kéo dài, dẫn đến đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc anh LTD được ly hôn chị LTBY.

[4] Về con chung: Hiện chị LTBY mất tích, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh LTD về việc tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, bảo đảm đầy đủ, toàn diện quyền lợi về mọi mặt của trẻ em, phù hợp quy định các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nguyên đơn anh LTD phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh LTD.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh LTD được ly hôn chị LTBY.

- Về con chung: Anh LTD trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, sinh ngày 20-4-2012 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản: Đương sự không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

2. Về án phí: Anh LTD phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0008303 ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, nên anh LTD nộp đầy đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND phường B, quận C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Ngọc Sinh**